

QUY ĐỊNH

**Chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin, Cổng thông tin điện tử,
Đài Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND
ngày tháng 03 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc chi trả chế độ nhuận bút, thù lao; hệ số khung nhuận bút; việc chi trả nhuận bút, thù lao; lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin, Cổng thông tin điện tử (gồm Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thành phần), Đài Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, đơn vị có Cổng thông tin điện tử theo quy định hoặc có Bản tin được Sở Thông tin và Truyền thông cấp Giấy phép xuất bản; Đài Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã;

b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin, Cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã.

c) Các đối tượng được hưởng chế độ nhuận bút, thù lao:

Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 của Quy định này sử dụng; người sưu tầm, cung cấp tác phẩm được sử dụng; người biên tập, xuất bản, quản trị, phát thanh, duyệt tác phẩm, kỹ thuật thu ghi và những người trực tiếp liên quan; người tạo lập thông tin điện tử trên Cổng thông tin điện tử.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Media là kênh truyền tải truyền thông hoặc các công cụ được sử dụng để lưu trữ và cung cấp thông tin hoặc dữ liệu.

2. Trực tuyến là được dùng cho một kết nối hoạt động với một mạng truyền thông, đặc biệt là trong mạng Internet hoặc chỉ liên kết trong mạng cục bộ.

3. Số hoá thông tin là việc biến đổi các loại hình thông tin sang thông tin số.

Điều 3. Nguyên tắc chi trả chế độ nhuận bút, thù lao

1. Đối với các tác phẩm phát sinh ngoài nhiệm vụ giao khi được sử dụng thì được hưởng chế độ nhuận bút, thù lao.

2. Đối với tác phẩm có từ hai tác giả trở lên, tỷ lệ phân chia nhuận bút do

các tác giả thỏa thuận có sự tham gia của bên sử dụng tác phẩm.

3. Đối với tác phẩm chưa được quy định cụ thể tại Quy định này thì việc trả nhuận bút do thỏa thuận giữa bên sử dụng tác phẩm với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thông qua hợp đồng thỏa thuận.

4. Kể từ ngày tác phẩm được sử dụng trong thời hạn 30 ngày, bên sử dụng tác phẩm phải trả hết chế độ nhuận bút, thù lao. Trường hợp Thủ trưởng cơ quan chưa cân đối được nguồn kinh phí chi trả nhuận bút thì sau 03 ngày cơ quan sử dụng tác phẩm phải trả lời bằng văn bản đến đối tượng được hưởng chế độ nhuận bút, thù lao.

Chương II **NHỮNG NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Quy định về hệ số khung nhuận bút

1. Nhuận bút đối với Công thông tin điện tử

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn đọc	Tin	3
2	Tranh Ảnh	1 tranh, ảnh	3
3	Chính luận Phóng sự Ký (một kỳ) Bài phỏng vấn	Bài (từ 2 trang A4 trở lên)	6
4	Bài phản ánh	Bài	8
5	Media- Trực tuyến	Chương trình	10
6	Thiết kế Banner tuyên truyền	Banner	3

2. Nhuận bút Đài Truyền thanh cấp huyện

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn đọc	Tin	3
2	Chính luận; Phóng sự; Ký (một kỳ); Bài phỏng vấn; Hướng dẫn khoa học giáo dục	1 tranh, ảnh	6
3	Bài phản ánh	Bài	8
4	Tọa đàm, giao lưu	Chương trình	15
5	Tường thuật trực tiếp	Chương trình	15
6	Media- Trực tuyến	Chương trình	10

3. Nhuận bút Đài Truyền thanh cấp xã

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số tối đa
1	Tin, trả lời bạn nghe đài	Tin	2
2	Bài chính luận, bài phỏng vấn, bài phản ánh, bài tường thuật, tổng thuật, ghi chép, ghi nhanh, người tốt, việc tốt	Bài	2

4. Nhuận bút đối với Bản tin

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số tối đa
1	Tin; ảnh; trả lời bạn đọc	Tin	3
2	Chính luận; bài nghiên cứu	Bài	10
3	Bài phản ánh	Bài (từ 2 trang A4 trở lên)	8

Điều 5. Quy định về chi trả nhuận bút

1. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút được quy định bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang theo quy định hiện hành.

2. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

3. Đối với tác phẩm thông qua hình thức phỏng vấn (bài phỏng vấn) thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do cơ quan sử dụng tác phẩm quy định.

4. Tác giả bản dịch từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại hưởng 50% nhuận bút của tác phẩm cùng thể loại tương ứng bằng tiếng Việt.

5. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm 15% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

6. Tác giả của tác phẩm thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng thêm tối đa bằng mức nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

Điều 6. Quy định về chi trả thù lao

1. Đối với việc tạo lập thông tin điện tử trên Cổng thông tin điện tử như: nhập dữ liệu, tạo lập các trang siêu văn bản, tạo lập thông tin điện tử trên cơ sở dữ liệu có sẵn, số hóa thông tin. Việc trả thù lao được thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Đối với nhóm những người làm các công việc liên quan để hoàn thiện một tác phẩm như: Biên tập, xuất bản, quản trị, phát thanh, duyệt tác phẩm, kỹ thuật thu ghi và những người trực tiếp liên quan thì được hưởng tổng thù lao tối

đa 30% định mức trong khung quy định.

3. Thù lao cho người sưu tầm, cung cấp tác phẩm được tính tối đa bằng 10% nhuận bút trong khung quy định.

Điều 7. Lập dự toán chi trả chế độ nhuận bút, thù lao

Việc lập dự toán ngân sách nhà nước chi trả nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm theo đúng trình tự và thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 8. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao

1. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao của các đơn vị nằm trong dự toán được giao hàng năm, nguồn thu được để lại (nếu có) và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã

1. Hàng năm, xây dựng kế hoạch và lập dự toán chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm chi tiết theo từng thể loại và tổng hợp chung dự toán chi nhuận bút, thù lao vào dự toán chi ngân sách của đơn vị mình gửi cơ quan Tài chính cùng cấp để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quyết định hệ số nhuận bút, thù lao; thành lập Ban biên tập; phân bổ kinh phí chi trả chế độ thù lao Ban biên tập tương ứng với chức danh, công việc của từng thành viên đảm bảo không vượt quá khung quy định.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung tại Quy định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, kịp thời phản ánh đến Sở Thông tin và Truyền thông để nghiên cứu, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Hà